

GIỚI THIỆU CHUẨN VÀ HƯỚNG DẪN VIẾT VĂN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC CHO HỌC SINH LỚP 12 TRONG CHƯƠNG TRÌNH VÀ SÁCH GIÁO KHOA NGỮ VĂN CỦA BANG CALIFORNIA - HOA KỲ

Phạm Thị Thu Hiền

Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội
Email: pthien@vnu.edu.vn

Article history

Received: 19/01/2023

Accepted: 24/02/2023

Published: 05/4/2023

Keywords

Standards, program, textbooks, argumentative essays, grade 12's students, California State (USA)

ABSTRACT

The California State Board of Education (USA) defines very specific standards for students when writing argumentative essays. Teachers can rely on these standards to design their own lesson plans. In addition, textbooks for students in this state also comply with specific instructions on how to write argumentative essays according to a certain process, helping students become proficient in writing. Referring to this document, Vietnamese teachers of Philology will see more clearly how to teach grade 12 students to write argumentative essays in the direction of competence development to effectively fulfill the requirements of the 2018 General Education Program in Philology.

1. Mở đầu

Dạy viết văn nghị luận văn học cho HS ở trường THPT của Việt Nam không phải là điều mới, nhưng dạy theo định hướng phát triển năng lực vẫn là thách thức đối với GV. Bởi lâu nay, HS chủ yếu viết văn nghị luận về văn bản đã được dạy đọc hiểu trong sách giáo khoa (Bộ GD-ĐT, 2006). Đề thi tốt nghiệp THPT cũng đánh giá khả năng viết bài văn nghị luận về văn bản đã học. Do đó, GV chưa quen với việc hướng dẫn HS cách viết bài văn nghị luận về văn bản văn học ngoài sách giáo khoa (Bộ GD-ĐT, 2019a, 2019b). Tuy nhiên, khi Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 (Bộ GD-ĐT, 2018) được triển khai ở khối 12 thì GV phải dạy HS viết theo định hướng phát triển năng lực, ngữ liệu để HS viết là văn bản ngoài sách giáo khoa (Đỗ Ngọc Thống và cộng sự, 2018).

Bài báo này giới thiệu về yêu cầu và nội dung dạy học viết văn nghị luận văn học cho HS lớp 12 - lớp cuối cùng của cấp THPT ở Hoa Kỳ qua trường hợp bang California (2013), để giúp GV có thêm tư liệu tham khảo trong việc triển khai hoạt động dạy học viết văn nghị luận theo định hướng phát triển năng lực HS.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Chuẩn chung cốt lõi về viết văn nghị luận văn học của học sinh lớp 12 ở bang California - Hoa Kỳ

2.1.1. Loại văn bản và các mục tiêu

Viết các bài nghị luận để nêu ra các luận điểm trong việc phân tích nội dung các chủ đề hoặc các văn bản, sử dụng lí lẽ có hiệu quả và các dẫn chứng đầy đủ, xác thực.

- Đưa ra các luận điểm chính xác, chắc chắn, thể hiện được tầm quan trọng của những luận điểm đó, phân biệt chúng với những luận điểm tương đồng hoặc đối lập, sử dụng cách lập luận để trình bày các luận điểm, các luận điểm đối lập, các lí lẽ và các dẫn chứng theo một trình tự chặt chẽ.

- Phát triển các luận điểm, các luận điểm đối lập một cách đúng đắn và chi tiết, cung cấp các dẫn chứng thích đáng nhất cho mỗi luận điểm trong khi chỉ ra được các điểm mạnh và yếu của cả hai loại luận điểm theo một cách có thể đáp ứng/phù hợp với những trình độ, sự quan tâm, các tiêu chí đánh giá giá trị và các thành kiến khác nhau có thể có của người đọc.

- Sử dụng các phương tiện tu từ để hỗ trợ những luận điểm thông qua các lí lẽ phù hợp, các cảm xúc hoặc niềm tin về đạo lí; kể lại một giai thoại về một cá nhân, một sự nghiên cứu hoặc một điều tương tự.

- Sử dụng các từ/cụm từ hoặc các mệnh đề cũng như các hiện tượng ngữ pháp để liên kết các phần chính của bài, tạo ra sự mạch lạc, dễ hiểu và làm rõ các mối quan hệ giữa các luận điểm và các lí lẽ; giữa các lí lẽ và các dẫn chứng; giữa các luận điểm và luận điểm đối lập.

- Thiết lập và duy trì phong cách viết trang trọng và giọng điệu khách quan trong khi vẫn quan tâm đến các chuẩn và các quy ước được quy định khi viết.

- Đưa ra một câu hoặc một đoạn kết kèm theo để hỗ trợ các lập luận được trình bày ở trên.

2.1.2. Tạo lập và phân loại cách viết

- Tạo ra một bài viết rõ ràng mạch lạc trong đó sự phát triển, sắp xếp (nội dung) và văn phong phải phù hợp với nhiệm vụ, mục đích và đối tượng đọc.

- Phát triển và củng cố kỹ năng viết khi cần bằng cách lập dàn ý, rà soát, sửa chữa, viết lại hoặc cố gắng tiếp cận một cách viết mới. Tập trung vào việc thể hiện những gì quan trọng nhất đáp ứng một mục tiêu cụ thể và phù hợp với đối tượng đọc cụ thể.

- Sử dụng công nghệ, bao gồm cả mạng Internet để tạo lập, trình bày và cập nhật các bài viết cá nhân hoặc các bài viết được chia sẻ, trả lời các phản hồi bao gồm các sự tranh luận và cung cấp các thông tin mới.

2.1.3. Nghiên cứu để tra cứu và thể hiện kiến thức

- Thực hiện các dự án nghiên cứu nhỏ và ổn định để trả lời một câu hỏi (gồm cả câu hỏi của bản thân) hoặc để giải quyết một vấn đề. Thu hẹp hoặc mở rộng sự điều tra khi phù hợp, tổng hợp các nguồn tài liệu khác nhau về cùng chủ đề, thể hiện sự hiểu biết về chủ đề thông qua việc điều tra/khảo sát.

- Thu thập các thông tin phù hợp từ nhiều nguồn tài liệu bằng văn bản hoặc bằng phần mềm kỹ thuật số đáng tin cậy, sử dụng các phương pháp nghiên cứu tiên tiến một cách hiệu quả, đánh giá các điểm mạnh và các hạn chế của mỗi phương pháp theo công việc, mục tiêu và người đọc, kết hợp các thông tin trong bài một cách có lựa chọn để duy trì mạch các ý tưởng, tránh việc ăn cắp ý tưởng và lạm dụng ở bất kỳ nguồn tài liệu nào và tuân thủ theo các chuẩn về hình thức trình bày trong việc trích dẫn, bao gồm cả các phần chú thích ở cuối trang.

- Lấy các dẫn chứng từ các tác phẩm văn học hoặc các bài viết cung cấp thông tin để hỗ trợ việc phân tích, phản ánh và nghiên cứu.

- Áp dụng các chuẩn đọc văn học lớp 11-12 vào viết nghị luận văn học (ví dụ: thể hiện sự hiểu biết về các tác phẩm văn học của Hoa Kỳ vào thế kỷ XVIII, XIX và đầu thế kỷ XX bao gồm cách hai hay nhiều bài viết cùng thời điểm đề cập đến cùng chủ đề).

2.1.4. Khả năng viết

Viết một cách thường xuyên trong các khung thời gian mở (thời gian dành cho nghiên cứu, suy xét cân nhắc và ôn luyện) và trong các khung thời gian ngắn hơn (tự viết trong một hoặc hai ngày) cho phù hợp với nhiệm vụ, mục tiêu và đối tượng.

2.2. Hướng dẫn của sách giáo khoa đối với học sinh lớp 12 về viết văn nghị luận văn học

Dưới đây, bài báo giới thiệu cách hướng dẫn HS viết văn nghị luận văn học trong sách *Văn học 12* của NXB McDougal Littell (2008). Sách có 7 bài học lớn như sau:

Bảng 1. Các bài học trong sách giáo khoa Văn học 12 của Hoa Kỳ

Bài	Chủ đề của bài học	Nội dung viết nghị luận văn học
Bài 1	Nguồn gốc của một quốc gia Người Anglo-Saxon và thời kỳ trung cổ (449-1485)	Bài luận so sánh đối chiếu
Bài 2	Một lễ kỉ niệm thành tựu của con người Sự phục hưng tiếng Anh (1485-1660)	Bài luận nguyên nhân - kết quả
Bài 3	Truyền thống và lí trí Sự phục hồi ở thế kỷ 18 (1660-1798)	Bài luận thuyết phục
Bài 4	Cảm xúc và thử nghiệm Sự nở rộ của chủ nghĩa lãng mạn (1798-1832)	Bài luận phản ánh
Bài 5	Kỉ nguyên thay đổi nhanh chóng Những người chiến thắng (1832-1901)	Bài tường thuật tiểu sử
Bài 6	Ý tưởng mới, tiếng nói mới Văn học hiện đại và đương đại (1901-nay)	Bài luận phân tích văn học
Bài 7	Điều tra và khám phá Sức mạnh của nghiên cứu	Bài nghiên cứu văn học

Trong 7 bài trên, chỉ có Bài 5 không thuộc nhóm bài dạy viết văn nghị luận văn học. Sau đây là cách hướng dẫn HS của Bài 6 (Viết bài văn phân tích văn học): Những câu chuyện, bài thơ và các tác phẩm khác trong bài này đã giới thiệu

cho em những ý tưởng mới và những tiếng nói mới. Làm thế nào em có thể truyền đạt trên giấy ảnh hưởng của một tác phẩm văn học đối với em? Hãy thực hiện theo “Bản đồ viết” để tìm hiểu cách tạo lập một bài phân tích văn học.

Bản đồ viết

Hướng dẫn 1	
<p>- <i>Viết về một văn bản văn học</i>: Phân tích một tác phẩm văn học có thể giúp em hiểu sâu hơn về nó. Chọn một tiêu thuyết và viết một bài luận, trong đó em tập trung vào làm rõ cách một hoặc nhiều yếu tố văn học, chẳng hạn như bối cảnh, nhân vật, hay tình tiết, cốt truyện góp phần tạo nên ý nghĩa cho văn bản.</p> <p>- <i>Quan tâm đến các yếu tố của văn bản</i>:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chủ đề trong thơ của T. S. Eliot • Nhân vật và cách tạo sự gay cấn trong “Người tình của quý”. • Biểu tượng trong “The Rocking-Horse Winner”. 	<p>Các yếu tố chính của bài viết</p> <p>1. <i>Ý tưởng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Trình bày một luận đề, nêu rõ những điểm mấu chốt của bài phân tích. • Sử dụng bằng chứng từ tác phẩm để hỗ trợ cho từng luận điểm. <p>2. <i>Bố cục</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Có phần giới thiệu hấp dẫn người đọc và nêu rõ tác phẩm được phân tích. • Sử dụng một mô hình tổ chức nhất quán, gồm những phương tiện liên kết các ý kiến / luận điểm. • Kết luận bằng cách tóm tắt các ý tưởng/ luận điểm và mở rộng vấn đề. <p>3. <i>Giọng điệu</i>: Duy trì giọng điệu thích hợp với đối tượng và mục đích viết.</p> <p>4. <i>Lựa chọn từ ngữ</i>: Sử dụng thuật ngữ văn học chính xác để đánh giá và giải thích về tác phẩm.</p> <p>5. <i>Diễn đạt</i>: Thay đổi cấu trúc câu và độ dài một cách linh hoạt.</p> <p>6. <i>Quy ước về ngữ pháp</i>: Sử dụng đúng cấu trúc ngữ pháp.</p>
Hướng dẫn 2	
<p>- <i>Viết về thế giới có thật</i>: Chọn một câu chuyện em đã đọc và viết một bài luận ngắn gọn tóm tắt câu chuyện và xem xét ý nghĩa của nó. Tập trung vào các yếu tố cụ thể tạo nên ý nghĩa cũng như cách mà tác phẩm đó khiến mọi người nhớ mãi.</p> <p>- <i>Nguồn truyện</i>:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chương trình truyền hình có nhân vật gây ấn tượng mạnh. • Bộ phim có thông điệp mạnh mẽ về gia đình. • Weblog cung cấp cái nhìn sâu sắc về cuộc sống của nhà văn. 	

2.2.1. Phần 1 - Phân tích mẫu

Sách nêu một bài mẫu (bài viết của Riley Robertson, Trường THPT Truman, khoảng 2 trang viết tay) với nội dung “Nhìn thấy ánh sáng ở Ả Rập” (McDougal Littell, 2018).

Nhìn thấy ánh sáng ở Ả Rập	Các yếu tố chính trong bài viết
<p>“Tôi không biết liệu tôi có bao giờ nói chuyện với cô ấy hay không, hoặc nếu tôi nói với cô ấy, làm thế nào tôi có thể nói với cô ấy về sự ngưỡng mộ đến mức bối rối của tôi”. Trong truyện ngắn “Ả Rập,” James Joyce đưa chúng ta đến với trái tim của một cậu bé ở Dublin, Ireland, vào cuối những năm 1800. Joyce sử dụng biểu tượng và sự mỉa mai khi ông mô tả một cách sống động giấc mơ của cậu bé, sự thất vọng và nhận thức đột ngột về bản thân và môi trường xung quanh cậu bé.</p>	<p>Giới thiệu sinh động, nêu tên tác phẩm. Có câu nêu rõ ràng luận đề của bài viết: cách Joyce sử dụng biểu tượng và sự mỉa mai để gửi gắm thông điệp của mình.</p>
<p>Mặc dù “Araby” có đầy đủ các chi tiết chính xác, nhưng Joyce đã cố tình bỏ qua một số thông tin, chẳng hạn như tên của người kể chuyện và tên của cô gái anh ta yêu. Cô gái, chỉ được biết đến với cái tên “em gái của Mangan”, tượng trưng cho một lí tưởng không thể đạt được. Vừa ngưỡng mộ vừa sợ hãi, người kể chuyện dường như gặp khó khăn khi nhìn thẳng vào tại cô ấy. Thay vì mô tả ngoại hình của cô ấy, anh ấy giải thích ánh sáng rơi như thế nào trên người cô ấy, khiến cô ấy trông giống như một thiên thần.</p>	<p>Chuyển ý bằng các từ ngữ nổi bật giúp tạo nên sự trôi chảy, mượt mà của các ý tưởng.</p> <p>Sử dụng chính xác các thuật ngữ văn học.</p>
<p>Khi em gái của Mangan bắt chuyện với người kể chuyện, anh ấy rất hồi hộp, anh khó có thể trả lời cô ấy: “Cô ấy hỏi tôi có phải tôi sẽ đến Ả Rập không. Tôi quên mất là mình đã trả lời cô ấy hay không.” Đối với cả em gái của Mangan và người kể chuyện, hội chợ từ thiện được gọi là Ả Rập tượng trưng cho sự kì lạ. Trong sự háo hức của mình để làm hài lòng cô ấy, anh ấy buột miệng rằng anh ấy sẽ mang cho cô ấy thứ gì đó từ hội chợ. Từ đó trở đi, anh phân ánh, “các âm tiết của từ Ả Rập được gọi cho tôi qua sự im lặng trong đó tâm hồn tôi xa hoa, và bao trùm tôi một sự mê hoặc của phương Đông”. Người đọc biết rằng người kể chuyện là một người mơ mộng, vì vậy có vẻ như đây là điểm đến kì lạ trở trêu thay lại trở nên phổ biến.</p>	<p>Lựa chọn cẩn thận dẫn chứng.</p>

<p>Chắc chắn rồi, Á Rập là nơi bình thường - một nơi bán hàng hóa, nơi mọi người buôn chuyện, và nơi một phụ nữ trẻ chỉ nói chuyện với người kể chuyện “ra ngoài về ý thức trách nhiệm”. Vì chú của người kể chuyện đã quên lời hứa về nhà đúng giờ để đưa cho người kể chuyện một số tiền, người kể chuyện đến ngay trước khi sự kiện kết thúc. Một vài mặt hàng vẫn được bán, nhưng dường như chúng quá đắt đối với anh ta. Bóng tối của hội trường tượng trưng cho nỗi thất vọng của anh ấy. Trớ trêu thay, chính trong bóng tối ở Á Rập, người kể chuyện “nhìn thấy ánh sáng”. Anh ấy ngộ ra, nhận thức đột ngột về một sự thật rằng Á Rập bình thường, em gái của Mangan là người bình thường và anh ấy cũng bình thường.</p>	<p>Mô hình tổ chức hợp lí dựa trên trình tự của câu chuyện.</p> <p>Sử dụng câu đa dạng về cấu trúc và độ dài giúp cho diễn đạt của bài luận trôi chảy và phong phú.</p>
<p>Xuyên suốt câu chuyện, trí tưởng tượng và cảm xúc của người kể chuyện có áp đảo anh ta. Tuy nhiên, trong bóng tối của Á Rập, anh ấy nhìn thấy mọi thứ rõ ràng. Thông qua việc sử dụng khéo léo biểu tượng và sự mỉa mai, Joyce đã khiến người đọc chia sẻ niềm phấn khích và lo lắng của một cậu bé mới bắt đầu trưởng thành để trở thành người lớn.</p>	<p>Giọng điệu nghiêm túc, phù hợp với người đọc là GV và bạn cùng lớp. Phần kết luận đã khéo léo tóm tắt ý chính và mở rộng suy nghĩ của tác phẩm.</p>

2.2.2. Phần 2 - Áp dụng quy trình viết

a. Trước khi viết

Tôi nên làm gì?	Sản phẩm trông như thế nào?	
	Chi tiết	Suy nghĩ của tôi
<p>1. Đọc lại tác phẩm Đọc lại tác phẩm một lần nữa. Ở lần đọc này, cần ghi nhớ các chi tiết quan trọng. Đánh dấu những câu nói, hình ảnh, chi tiết liên quan đến nhân vật hoặc chủ đề của tác phẩm. Em cũng nên nhớ các biểu tượng, mâu thuẫn, hồi hộp hoặc các yếu tố khác thu hút sự chú ý của em.</p>	<p>Cô gái được gọi là chị của Mangan</p> <p>“Tên cô ấy bật ra trong những khoảnh khắc của những lời cầu nguyện và ca ngợi kì lạ mà chính tôi cũng không hiểu”.</p> <p>Chị của Mangan muốn đi đến Á Rập.</p>	<p>Tại sao cô ấy không có tên?</p> <p>Người kể chuyện cầu nguyện với em gái của Mangan?</p> <p>Tại sao Á Rập lại quan trọng?</p>
<p>2. Viết tự do để tìm ý tưởng chính Một cách để tạo ra những ý tưởng là viết nhanh, chưa cần quan tâm đến diễn đạt. Hãy dành vài phút để viết, theo bất kì thứ tự nào, những suy nghĩ và ý tưởng nảy ra trong đầu em về câu chuyện này. Sau khi viết tự do, hãy xem lại những suy nghĩ hoặc ý tưởng mà em có thể nêu ra trong một bài viết.</p>	<p>Á Rập trở thành từ ngữ kì diệu đối với người dẫn chuyện. Nếu anh ta có thể đến Á Rập, anh ta nghĩ, anh ta có thể gây ấn tượng với cô gái anh yêu. Anh ấy nói từ Á Rập giống như một “điều mê hoặc” đối với anh ấy - có lẽ bởi vì nó có nghĩa là có được những gì anh ta muốn. Nó không chỉ là một nơi dành cho anh ta, và anh ta nghĩ rằng đi đến đó là đi để thay đổi mọi thứ, nhưng điều ngược lại xảy ra.</p>	
<p>3. Xây dựng luận đề Luận đề của em nên là một câu nêu lên một hoặc hai yếu tố của văn bản và chỉ ra xem chúng đã góp phần tạo nên ý nghĩa cho tác phẩm như thế nào.</p>	<p>Luận đề: Á Rập và em gái của Mangan là biểu tượng của những gì người kể chuyện muốn, nhưng trớ trêu thay, Á Rập lại đưa đến sự thất vọng.</p>	
<p>4. Tìm bằng chứng hỗ trợ cho luận điểm Sử dụng một biểu đồ hoặc một công cụ khác để liệt kê dẫn chứng cho mỗi luận điểm em đưa ra. Bằng chứng bao gồm các từ và cụm từ chính xác từ tác phẩm cũng như các diễn giải của riêng em.</p>	<p>Dẫn chứng</p> <p>Cô ấy “được định nghĩa bởi ánh sáng”.</p> <p>“Cô ấy hỏi tôi có phải tôi đã định đến Á Rập”</p> <p>Hội trường ở Á Rập rất tối.</p>	<p>Ý nghĩa của nó</p> <p>Cô ấy giống như thiên thần đối với người kể chuyện.</p> <p>Á Rập đại diện cho một cái gì đó kì lạ.</p> <p>Á Rập hóa ra là nơi bình thường.</p>

b. Viết bài

Tôi nên làm gì?	Sản phẩm trông như thế nào?
<p>1. Lập kế hoạch phân tích Tạo một bố cục cho bài phân tích của em. Em có thể sắp xếp ý theo thứ tự mà chúng xuất hiện trong tác phẩm, giống như tác giả của tác phẩm văn học này đã làm. Hoặc, nếu em thích, em có thể sắp xếp ý theo</p>	<p>Mở bài. Thân bài: 1. Mê mẩn em gái của Mangan (tượng trưng cho một lí tưởng; trớ trêu thay, cô gái ấy lại là người bình thường).</p>

thứ tự quan trọng. Nếu em chọn cách đó, em có thể bắt đầu với ý tưởng ít quan trọng nhất hoặc ngược lại.	2. Tìm hiểu và tưởng tượng về Ả Rập (tượng trưng cho sự kì lạ; trớ trêu thay, nơi này lại là nơi bình thường). 3. Bóng tối ở Ả Rập (tượng trưng cho sự thất vọng; trớ trêu thay, nó lại giúp anh ta “nhìn thấy ánh sáng” (tức sự thật về cô gái, Ả Rập và bản thân anh ta) Kết luận.
2. <i>Chứng minh quan điểm của em bằng dẫn chứng</i> Xem xét tác phẩm, tìm kiếm thông tin dùng để chứng minh cho quan điểm của em. Em hãy nêu ra các dẫn chứng và cho biết nó có liên quan gì đến luận đề của em. Lời khuyên: Đừng trích dẫn quá nhiều dòng từ tác phẩm; thay vào đó, hãy trích dẫn những dòng hay nhất.	Đối với em gái của Mangan và người kể chuyện, hội chợ từ thiện mang tên Ả Rập tượng trưng cho sự kì lạ. (quan điểm/ý kiến chính) Người kể chuyện phản ánh: “Các âm tiết của từ Ả Rập đã vang lên trong lặng im, ở đó, tôi thấy tâm hồn mình trở nên xa hoa, và là một sự mê hoặc của phương Đông đối với tôi”. (dẫn chứng)
3. <i>Đưa ra một kết luận hợp lí</i> Kết luận là cơ hội cuối cùng để em thể hiện cái nhìn sâu sắc về tác phẩm. Mặc dù điều quan trọng là phải tóm tắt lại nội dung bài viết, nhưng đừng chỉ lặp lại những gì em đã viết. Thay vào đó, hãy chứng minh bài viết đã nêu lên những hiểu biết sâu sắc của em về tác phẩm.	Xuyên suốt câu chuyện, trí tưởng tượng và cảm xúc của người kể chuyện đã chế ngự anh ta. Tuy nhiên, trong bóng tối ở Ả Rập, anh ấy nhìn thấy mọi thứ rõ ràng. (Tóm tắt) Thông qua việc sử dụng khéo léo biểu tượng và sự mỉa mai, Joyce cho phép người đọc chia sẻ những phản kích và đau khổ của một cậu bé mới bắt đầu trưởng thành để trở thành người lớn. (Mở rộng)

c. Chỉnh sửa

<i>Tôi nên làm gì?</i>	<i>Sản phẩm trông như thế nào?</i>
1. <i>Đánh giá và tinh chỉnh phần giới thiệu của em</i> • Đọc lại đoạn mở đầu của em. Nó có thu hút người đọc một cách hiệu quả không? • Nghĩ cách giới thiệu mạnh mẽ hơn và hấp dẫn hơn, chẳng hạn như đưa vào một trích dẫn hoặc đặt ra một câu hỏi.	Một trích dẫn sinh động: “Tôi không biết liệu tôi có bao giờ nói chuyện với cô ấy hay không, nếu tôi nói chuyện với cô ấy, làm thế nào tôi có thể nói với cô ấy về tôi về sự tôn thờ đến bối rối của tôi?” Một câu hỏi kích thích tư duy: Một sự kiện bình thường có thể thay đổi một người mãi mãi không?
2. <i>Chọn thuật ngữ văn học và từ ngữ chính xác</i> • Hãy chắc chắn rằng em đã sử dụng đúng thuật ngữ văn học, chẳng hạn như cốt truyện, hình ảnh và biểu tượng. • Kiểm tra các từ khác. Em có lựa chọn các từ ngữ mang tính tích cực, sống động không? Các danh từ có cụ thể không? Thay thế từ ngữ không chính xác hoặc không phù hợp.	Cô gái chỉ được biết đến với cái tên “em gái của Mangan”, tượng trưng cho một lí tưởng không thể đạt được.
3. <i>Thay đổi độ dài và cấu trúc câu</i> • Đọc lại bản nháp của em, xác định các câu đơn, câu ghép, ... • Nếu nhiều câu của em giống nhau độ dài, bắt đầu theo cùng một cách hoặc có cùng cấu trúc thì hãy viết lại/điều chỉnh một số câu cho đa dạng hơn.	Chú của người kể chuyện quên lời hứa về nhà đúng giờ. Người kể chuyện đến Ả Rập muộn. Vài mặt hàng vẫn đang được bán, rõ ràng là quá đắt đối với anh ta. Sửa các câu trên thành: Vì chú của người kể chuyện quên mất lời hứa sẽ về nhà đúng giờ, người kể chuyện đến ngay trước khi sự kiện kết thúc. Một số mặt hàng vẫn còn được bán, nhưng dường như chúng quá đắt đối với anh ta.
4. <i>Nhấn mạnh ý nghĩa</i> • Hãy nhớ rằng, mục tiêu của một bài phân tích tác phẩm văn học là khám phá ý nghĩa của câu chuyện bằng cách tập trung vào một hoặc nhiều chi tiết văn học. • Nhờ một người bạn vẽ một cái hộp xung quanh mỗi phần phân tích của em để khám phá ý nghĩa của tác phẩm. Nếu em có ít hoặc không có ô nào, hãy thêm vào các thông tin cụ thể hơn.	Anh ấy ngộ ra, nhận thức đột ngột về một sự thật quan trọng: “Nhìn chằm chằm vào bóng tối, tôi thấy mình như một sinh vật bị điều khiển và chế giễu bởi sự phù phiếm; và mắt tôi bùng bùng đau khổ và giận dữ.” Anh nhận ra rằng Ả Rập bình thường, em gái của Mangan là người bình thường và anh ấy cũng bình thường.

d. Chuẩn bị để công bố bài viết phân tích văn học

<p>Xem xét các tiêu chí Dùng bảng kiểm này để đảm bảo rằng em đã viết bài phân tích văn học đúng hướng.</p> <p><i>Ý kiến/quan điểm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Có luận điểm nêu được các yếu tố văn học tạo nên ý nghĩa của tác phẩm. <input type="checkbox"/> Có sử dụng dẫn chứng từ tác phẩm. <p><i>Bố cục</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Có phần mở bài xác định được tác phẩm cần phân tích và tác giả của nó bằng một sự giới thiệu sâu sắc. <input type="checkbox"/> Có phần thân bài gồm nhiều đoạn và có sự chuyển ý rõ ràng, mạch lạc. <input type="checkbox"/> Có phần kết thúc vừa tóm tắt ngắn gọn về những nội dung đã viết và mở rộng hơn về tác phẩm. <p><i>Giọng điệu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Duy trì một giọng điệu thích hợp <p><i>Lựa chọn từ ngữ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Sử dụng thuật ngữ văn học chính xác <p><i>Cấu trúc câu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Thay đổi cấu trúc câu một cách linh hoạt <p><i>Các quy ước khác</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Dùng đúng ngữ pháp, chính tả và dấu câu <p>Hỏi bạn bè về bài viết của mình</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tôi nói gì về ý nghĩa của tác phẩm? • Chỗ nào tôi cần đưa thêm các dẫn chứng hoặc cần nêu dẫn chứng tốt hơn? • Giọng điệu của tôi có chỗ nào không nhất quán hoặc không thích hợp? 	<p>Ôn tập về các thuật ngữ văn học <i>Trớ trêu</i>: sự tương phản giữa hình ảnh và thực tế. <i>Biểu tượng</i>: một người, địa điểm, đồ vật hoặc hoạt động đại diện cho một cái gì đó khác. <i>Chủ đề</i>: một thông điệp cơ bản về cuộc sống hay bản chất con người mà nhà văn muốn người đọc hiểu được. <i>Điểm nhìn</i>: một quan điểm/lập trường mà từ đó câu chuyện được kể.</p> <p>Kiểm tra ngữ pháp của em</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khi trích dẫn trực tiếp, hãy đặt dấu chấm và dấu phẩy bên trong dấu ngoặc kép, xem chúng có phải là một phần của nội dung được trích dẫn hay không. • Khi trích dẫn một đoạn văn dài ba dòng hoặc hơn, hãy xuống dòng và bắt đầu trích dẫn ở một dòng mới, lùi vào so với đầu dòng mười dấu cách.
---	---

3. Kết luận

Phản giới thiệu ở trên cho thấy, các nhà giáo dục ở bang California - Hoa Kỳ đã nêu ra những chuẩn chung cốt lõi rất cụ thể về kỹ năng viết văn nghị luận nói chung và nghị luận văn học nói riêng cho HS lớp 12. Dựa vào chuẩn, GV có thể tự thiết kế được các hoạt động dạy học để giúp HS có kiến thức và kỹ năng viết, ngày một thành thạo hơn khi viết văn nghị luận văn học. Hướng dẫn trong sách giáo khoa mang tính chất “cầm tay chỉ việc”, từ chỗ cung cấp bài mẫu để HS nhận ra cách triển khai bài viết đến việc hướng dẫn viết theo quy trình cụ thể (theo 3 giai đoạn: trước, trong và sau khi viết). Điều đáng nói ở chỗ bài mẫu để HS quan sát và phân tích không quá dài, vấn đề cần nghị luận (luận đề) không quá nặng nề, ôm đồm; nội dung của bài viết thể hiện được cảm nhận và đánh giá của riêng HS, phù hợp với nhận thức và cảm xúc của lứa tuổi; sử dụng cách đánh giá đồng đẳng (bạn bè đánh giá lẫn nhau) để cùng cải thiện kỹ năng viết... Thay đổi thói quen và mục tiêu dạy viết văn nghị luận văn học cho HS THPT của Việt Nam không phải là việc đơn giản, đòi hỏi phải có sự kiên trì và có cách làm bài bản. Vì thế việc tham khảo yêu cầu và cách dạy học của các nhà giáo dục ở bang California - Hoa Kỳ nêu trên là cần thiết trong bối cảnh dạy học Ngữ văn ở trường THPT của Việt Nam hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2006). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*. NXB Giáo dục.
- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2019a). *Ngữ văn 12* (tập 1, 2). NXB Giáo dục Việt Nam.
- Bộ GD-ĐT (2019b). *Ngữ văn 12 nâng cao* (tập 1, 2). NXB Giáo dục Việt Nam.
- California State Board of Education (2013). *Common Core State Standards for English Language Arts, Literacy in History/Social Studies, Science, and Technical Subjects for California Public Schools Kindergarten Through Grade Twelve*. <http://www.cde.ca.gov>.
- Đỗ Ngọc Thống (tổng chủ biên), Bùi Minh Đức (chủ biên), Đỗ Thu Hà, Phạm Thị Thu Hiền, Lê Thị Minh Nguyệt (2018). *Dạy học phát triển năng lực môn Ngữ văn trung học phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- McDougal Littell (2018). *Literature: Student Edition Grade 12*. United States of America.